TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH THUẬN
TỈNH KIÊN GIANG

Bản án số: 28/2017/HSST
Ngày: 28-9-2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THUẬN, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Trường Hận.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đặng Thị Nhung - Phó Hiệu trưởng Trường trung học phổ thông huyện Vĩnh Thuận.

2. Bà Võ Thị Thúy An - Phó Bí thư Huyện đoàn huyện Vĩnh Thuận.

- Thư ký phiên tòa: Bà Quảng Thị Kiều Diễm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thuận.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Cao Thế Lĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2017/HSST ngày 08 tháng 9 năm 2017, đối với các bị cáo:

1. Bị cáo **Lê Minh Đ**, sinh ngày: 23/9/1998; HKTT và cư trú: ấp B, xã M, huyện T, tỉnh G; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá: 7/12; Con ông Lê Minh Q và bà Từ Thị C; Tiền án: Không; Tiền sự: Có 01 tiền sự về hành vi đánh nhau bị Công an thị trấn T xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/4/2017 cho đến nay. (Có mặt)

2. Bị cáo **Châu Minh T**, sinh ngày: 22/4/2000, HKTT và cư trú: ấp B, xã M, huyện T, tỉnh G; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá: 7/12; con ông Châu Văn A (đã chết) và bà Dương Thị V; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 20/6/2017 cho đến nay. (Có mặt)

** Người bào chữa cho bị cáo Thông:* Luật sư **Phan Thanh Thiệt** - Văn phòng Luật sư Phan Thanh Thiệt, thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Kiên Giang. (Có mặt)

* *Người bị hại:* Anh Phạm Nhuận Đ, sinh năm 1993; địa chỉ: ấp A, xã T, huyện T, tỉnh G. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Lê Minh Đ và bị cáo Châu Minh T bị Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thuận truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 27/12/2016, sau khi uống rượu tại nhà Ngô Văn T ngụ ấp 1, xã T, huyện T, tỉnh G, Châu Minh T điều khiển xe mô tô BKS 68GA-012.74 (xe của Lê Nhật H là bạn của Th và Đ) chở Lê Minh đến đoạn lộ gần quán Bê Thui thì nhìn thấy Phạm Nhuận Đ đang điều khiển xe mô tô BKS 68N1-138.20 chở bạn là Võ Trường V đi từ hướng Kinh 500 về thị trấn Vĩnh Thuận, lúc này T nhầm tưởng là nhóm xóm chùa đã mâu thuẫn trước đó nên cầm cây baton bằng kim loại (cây dũ 03 khúc của Đ đưa cho T cầm trước đó) đánh vào người của Đ và V nhưng không trúng, Đ tăng ga điều khiển xe về hướng thị trấn Vĩnh Thuận một đoạn thì V nhảy xuống xe bỏ trốn, lúc này T tiếp tục điều khiển xe chở Đ đuổi theo đến đoạn lộ thuộc khu phố Vĩnh Phước 1, thị trấn Vĩnh Thuận, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang thì T chặn đầu xe của Đ, sau đó Đ xuống xe hỏi Đ *"mầy có phải dân xóm chùa không?",* vừa nói xong Đ cầm dao (loại dao sắn mía của Đ mang theo) chém Đ, Đ đưa tay lên đỡ nên trúng vào cánh tay và bàn tay trái, cùng lúc này T dùng cây baton (cây dũ 03 khúc) đánh trúng vào vùng mặt, vai và lưng của Đ gây thương tích, Đ bỏ chạy vào nhà người dân trốn, T và Đ lên xe đi về. Sau đó, Đ được gia đình đưa đến Bệnh viện Đa khoa huyện Vĩnh Thuận điều trị, đến ngày 06/01/2017 Đ có đơn yêu cầu xử lý những người đã gây thương tích cho Đ theo quy định pháp luật. Qua quá trình điều tra, Đ và T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y số 87/KL-PY ngày 21/02/2017 của Trung tâm Pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận tỷ lệ thương tích của Phạm Nhuận Đ như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định :

- Xẹo xấu vùng đuôi mắt phải.

- Sẹo xơ cứng vùng cánh tay trái và bàn tay trái.

- Gãy xương bàn ngón V bàn tay trái.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích trên gây nên hiện tại là 20% (Hai mươi phần trăm).

3. Vật gây thương tích:

- Thương tích vùng đuôi mắt phải do vật tày có cạnh gây nên.

- Thương tích cánh tay trái và bàn tay trái do vật sắc gây nên.

4. Về thẩm mỹ và chức năng bộ phận cơ thể:

- Thương tích vùng đuôi mắt gây ảnh hưởng thẩm mỹ mức độ ít, nhưng có khả năng phục hồi nếu được điều trị tốt.

- Các thương tích không gây hạn chế chức năng bộ phận cơ thể.

Tại Cáo trạng số 29/KSĐT-TA ngày 07/9/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thuận truy tố bị cáo Lê Minh Đ, Châu Minh T về tội *"cố ý gây thương tích"* theo quy định tại khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự (dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 104 của Bộ luật Hình sự).

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 104, điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 47, Điều 33 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Minh Đ từ 09 đến 12 tháng tù. Áp dụng khoản 2 Điều 104, điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 47, Điều 69, Điều 74 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Châu Minh Th từ 09 đến 12 tháng tù.

Luật sư bào chữa cho bị cáo T đề nghị xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo T: Khi phạm tội là người chưa thành niên, nhất thời phạm tội, cha chết sớm, hoàn cảnh gia đình khó khăn, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khắc phục hậu quả và phía người bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án thấp nhất.

Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không tranh luận gì, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại: Xin giảm nhẹ hình phạt cho 02 bị cáo, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại, Luật sư và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Minh Đ, Châu Minh T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện Kiểm sát truy tố. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại , người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận rằng: Bị cáo Đ và bị cáo T là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, vào ngày 27/12/2016 tại khu phố Vĩnh Phước 1, thị trấn Vĩnh Thuận, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang đã dùng dao (Đ sử dụng), cây baton (cây dũ 03 khúc do T sử dụng) là loại hung khí nguy hiểm chém, đánh

gây thương tích cho người bị hại Đ; theo kết luận giám định tỷ lệ tổn thương do thương tích gây nên là 20%; các bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Các bị cáo và người bị hại không có mâu thuẫn gì với nhau, chỉ vì hiểu nhầm bị hại Đ là người của nhóm xóm chùa có mâu thuẫn trước đó, các bị cáo không hỏi rõ sự việc mà đã lập tức chém, đánh người khác thể hiện tính chất côn đồ nên Viện Kiểm sát truy tố các bị cáo theo khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự là có cơ sở, đúng quy định của pháp luật.

Khoản 1 và khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm:

*a) **Dùng hung khí nguy hiểm** hoặc dùng thủ đoạn gây nguy hại cho nhiều người;*

b) Gây cố tật nhẹ cho nạn nhân;

c) Phạm tội nhiều lần đối với cùng một người hoặc đối với nhiều người;

d) Đối với trẻ em, phụ nữ đang có thai, người già yếu, ốm đau hoặc người khác không có khả năng tự vệ;

đ) Đối với ông, bà, cha, mẹ, người nuôi dưỡng, thầy giáo, cô giáo của mình;

e) Có tổ chức;

g) Trong thời gian đang bị tạm giữ, tạm giam hoặc đang bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục;

h) Thuê gây thương tích hoặc gây thương tích thuê;

*i) **Có tính chất côn đồ** hoặc tái phạm nguy hiểm;*

k) Để cản trở người thi hành công vụ hoặc vì lý do công vụ của nạn nhân.

2. Phạm tội gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 31% đến 60% hoặc từ 11% đến 30%, nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm."

[2] Hành vi của bị cáo Đ, bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời làm mất an ninh trật tự địa phương, gây hoang mang lo lắng trong nhân dân.

Xét vai trò của từng bị cáo: Bị cáo T là người chủ động, khởi xướng trong việc tấn công và là người điều khiển xe đuổi theo để gây thương tích cho người bị hại.

Bị cáo Đ có nhân thân không tốt, cụ thể ngày 03/4/2017, thực hiện hành vi đánh nhau bị Công an thị trấn Vĩnh Thuận ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

[3] Tuy nhiên, xét lời bào chữa của Luật sư cho bị cáo T là có cơ sở; các bị cáo đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự. Mặt khác, người bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự cho 02 bị cáo. Bị cáo T là người chủ động, khởi xướng trong việc gây thương tích cho Đ nhưng khi phạm tội là người chưa thành niên, hoàn cảnh gia đình khó khăn, cha chết, mẹ đi làm xa, bị cáo thiếu sự quan tâm, giáo dục của gia đình nên Hội đồng xét xử áp dụng các quy định đối với người chưa thành niên phạm tội căn nhắc khi lượng hình đối với bị cáo T.

Bị cáo Đ và bị cáo T có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, xử dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với 02 bị cáo.

[4] Qua phân tích, thấy rằng việc truy tố của Viện Kiểm sát và đề nghị áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của Kiểm sát viên là phù hợp. Hội đồng xét xử nghĩ cần xử các bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn để Nhà nước quản lý, giáo dục một thời gian, sau khi được cải tạo các bị cáo trở thành người tốt biết sống có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự Các bị cáo đã khắc phục hậu quả 3.000.000 đồng cho người bị hại. Người bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Xử lý vật chứng:

- 01 (một) mũ bảo hiểm hiệu NOSNON, màu đỏ, bị bể trên nón có dính vết màu đỏ nghi máu;

- 01 (một) áo thun màu trắng sọc caro trắng - đen - xanh, tay ngắn, trên áo có chữ: “Suboy”, áo bị rách;

- 01 (một) áo khoác màu xanh, xám loại áo có nón chùm đầu, trên áo có chữ ECKOUNLTD, áo bị rách, trên áo có nhiều vết màu đỏ nghi máu;

- 01 (một) cây baton (cây dũ 03 khúc), YL-26, bằng kim loại có màu trắng dạ quang, chiều dài 66cm, có 03 khúc, trong đó 01 khúc tay cầm dài 14cm, có lớp nhựa thun xốp màu đen, 02 khúc còn lại màu trắng, hình tròn dài 22cm, có 02 đầu, đầu tay cầm có 01 khoen tròn chụp vào, đỉnh cây baton có một lốp kim loại tròn xoắn vào đầu cây.

Các vật chứng không còn giá trị sử dụng và không ai yêu cầu nhận lại nên áp dụng Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1- Tuyên bị cáo Lê Minh Đ và bị cáo Châu Minh T phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 33 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Minh Đ **09** (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo là ngày 06/4/2017.

Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 69, 74 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Châu Minh T **09** (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo là ngày 20/6/2017.

2. Áp dụng Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy các vật chứng đã thu được, gồm:

- 01 (một) mũ bảo hiểm hiệu NOSNON, màu đỏ, bị bể trên nón có dính vết màu đỏ nghi máu;

- 01 (một) áo thun màu trắng sọc caro trắng - đen - xanh, tay ngắn, trên áo có chữ: "Suboy", áo bị rách;

- 01 (một) áo khoác màu xanh, xám loại áo có nón chùm đầu, trên áo có chữ ECKOUNLTD, áo bị rách, trên áo có nhiều vết màu đỏ nghi máu;

- 01 (một) cây baton (cây dũ 03 khúc), YL-26, bằng kim loại có màu trắng dạ quang, chiều dài 66cm, có 03 khúc, trong đó 01 khúc tay cầm dài 14cm, có lớp nhựa thun xốp màu đen, 02 khúc còn lại màu trắng, hình tròn dài 22cm, có 02 đầu, đầu tay cầm có 01 khoen tròn chụp vào, đỉnh cây baton có một lốp kim loại tròn xoắn vào đầu cây.

(Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thuận đang quản lý theo theo biên bản giao nhận ngày 05/9/2017).

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 6, 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo Đ, bị cáo T mỗi bị cáo chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Các bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (28/9/2017)./.

Nơi nhận:
- Bị cáo; Người bị hại;
- VKSND huyện Vĩnh Thuận;
- CA huyện Vĩnh Thuận;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Thuận;
- Tòa án tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Phòng hồ sơ (PV27) CA tỉnh Kiên Giang;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Trường Hận